## LINK NỘP BÀI THỰC HÀNH BUỔI SỐ 7:

### https://forms.gle/r8PTgwrUis5YEn3M8

## LƯU Ý: Mỗi bài tập thực hành sinh viên đều ghi chú thông tin:

/*			
- Họ Tên:	; MSSV:	; LÓP:	•
*/			

### Nội dung

- Cài đặt các toán tử cho phép ta sử dụng cú pháp toán học đối với các kiểu dữ liệu **Yêu cầu**: sinh viên nắm được lý thuyết chương 4 Overloading toán tử
  - Cú pháp nạp chồng toán tử: sử dụng tên hàm là "operator@" cho toán tử "@".
  - Thực hiện nạp chồng các toán tử tính toán: +, -, \*, /, ...
  - Thực hiện nạp chồng các toán tử nhập xuất <<, >>
  - Hàm bạn, lớp bạn.

### Mục tiêu:

- Hiểu được như thế nào là nạp chồng toán tử và áp dụng được vào một số bài tập

### 18) Xây dựng lớp Data

Xây dựng lớp **Data** để thực hiện các thao tác số học với hai số bất kỳ được nhập từ bàn phím. Thực hiện định nghĩa lại các hàm Nhập/Xuất, nạp chồng toán tử operator cho các thao tác: +, -, \*, / đối với hai số đó.

#### Thuộc tính

- x: kiểu số thực, đại diên cho số thực bất kì.

### Phương phức

- Hàm khởi tạo mặc định không đối số.
- Hàm khởi tạo có đầy đủ các đối số.
- Hàm hủy.
- Định nghĩa luồng nhập (istream) >> và luồng xuất (ostream) << cho đối tượng Data
- Định nghĩa các phép toán: +, -, \*, / hai số đó

### Chạy thử lớp cài đặt

- Nhập vào 2 số bất kỳ.
- Xuất 2 số vừa nhập
- Thực hiện các phép toán đã định nghĩa +, -, \*, / cho 2 số đã nhập
- In kết quả của các phép toán vừa thực hiện trên màn hình.

Luu bài với định dạng: Bai18\_Data\_MSSV\_HoTen.cpp

```
3 | class Number {
        float x;
            friend istream operator >> (istream &is, Number &u); //TDN Ham Nhap
            friend ostream coperator << (ostream cos, Number u);
                                                                    //TDN Ham Xuat
            Number operator+ (Number); //TDN Phep Toan Cong
            Number operator- (Number); //TDN Phep Toan Tru
            Number operator* (Number); //TDN Phep Toan Nhan
10
            Number operator/ (Number); //TDN Phep Toan Chia
11
12 | };
13 //TAI DINH NGHIA PHUONG THUC CHIA
14 ⊞ Number Number::operator/(Number n) {
19 //TAI DINH NGHIA PHUONG THUC NHAN
20 ⊞ Number Number::operator* (Number n) {
25 H Number Number::operator-(Number n) {
30 H Number Number::operator+(Number n) {
35 ⊞ ostream & operator << (ostream &os, Number u) {
39 ⊞ istream & operator >> (istream &is, Number &u) {
43 = int main(){
```

```
Nhap so: 3
Nhap so: 5
3
5
Cong: 8
Tru: -2
Nhan: 15
Chia: 0.6
```

## 19) Xây dựng lớp Diem

Xây dựng một lớp **Diem** gồm hai thuộc tính x, y là tọa độ của một điểm bất kỳ.

### Thuộc tính

- x, y: kiểu số nguyên, biểu diễn cho tọa độ x, y, z

### Phương thức

- Hàm khởi tạo mặc định không đối số.
- Hàm khởi tạo có đầy đủ các đối số.
- Hàm hủy.
- Định nghĩa luồng nhập (istream) và luồng xuất (ostream) cho đối tượng
- Hàm tính diện tích và chu vi của tam giác được tạo thành bởi 3 điểm đã cho

### Chạy thử lớp cài đặt

- Nhập vào 3 điểm bất kỳ.
- In 3 điểm vừa nhập

- Thực hiện tính diện tích và chu vi của tam giác được tạo thành bởi 3 điểm đã cho
- In kết quả của các phép toán vừa thực hiện trên màn hình.

Lưu bài với định dạng: Bai19\_Diem\_MSSV\_HoTen.cpp

```
1 #include<iostream>
 2 #include<math.h>
 3 using namespace std;
 4 □ class Diem {
       double x, y;
 5
 6
       public:
 7
            Diem (double x=0, double y=0);
            friend istream operator >> (istream is, Diem u);
 8
 9
            friend ostream coperator << (ostream cos, Diem u);
            double khoangCach (Diem u);
10
            double dienTich (Diem u, Diem v);
11
            double chuVi(Diem u, Diem v);
12
13 L };
47 int main() {
         Diem p1, p2, p3;
48
         cin>>p1>>p2>>p3;
49
50
         cout<<p1<<p2;
         cout<<"Chu vi:\t"<<pl.chuVi(p2,p3)<<endl;</pre>
51
         cout<<"Dien tich:\t"<<pl.dienTich(p2,p3)<<endl;
52
         return 0;
53
54 L }
```

## 20) Xây dựng lớp Diem3D gồm các thành phần

Xây dựng một lớp **Diem3D** gồm các thuộc tính M(x, y, z) là tọa độ của một điểm bất kỳ. Xây dựng toán tử nạp chồng +, - để tính tọa độ của điểm M bất kỳ trên hệ tọa độ O(x, y, z) biết rằng tọa độ của M bằng tổng tọa độ của hai điểm M1, M2

#### Thuộc tính

- x, y, z: kiểu số nguyên, biểu diễn cho tọa độ x, y, z

### Phương thức

- Hàm khởi tạo mặc định không đối số.
- Hàm khởi tạo có đầy đủ các đối số.
- Hàm hủy.
- Tái định nghĩa hàm Nhập/Xuất để in dữ liệu của hệ tọa độ x, y, z.

- **Xây dựng toán tử nạp chồng hàm cộng (opeartor**+) để thực hiện cộng hai tọa độ điểm.
- **Xây dựng toán tử nạp chồng hàm trừ (operator-)** để lấy điểm đối xứng qua gốc tọa độ mới

# Chạy thử lớp cài đặt

- Nhập vào 2 điểm với tọa độ bất kỳ.
- Thực hiện cộng, trừ tọa độ 2 điểm vừa nhập.
- In kết quả của các phép toán vừa thực hiện trên 2 điểm ra màn hình.

Lưu bài với định dạng: Bai20\_Diem3D\_MSSV\_HoTen.cpp

### 21) Xây dựng lớp DaThuc

Cài đặt lớp **DaThuc** để biểu diễn đa thức bậc n bất kỳ như sau:

#### Thuộc tính

- Bac: kiểu số nguyên, lưu giữ bậc của đa thức.
- DoiSo: mảng các số nguyên biểu diễn cho đối số của mỗi bậc tương ứng.

### Phương thức

- Hàm khởi tạo mặc định không đối số.
- Hàm hủy.
- Hàm bạn định nghĩa operator >> để thực hiện nhập vào một đa thức từ bàn phím.
- Hàm bạn định nghĩa operator << để in dữ liệu đa thức ra màn hình dạng  $3x^4 + 7x^3 + 8x^2 9x^1 + 5$ .
- Định nghĩa lại toán tử (operator) + thực hiện cộng 2 đa thức với bậc bất kỳ.
- Định nghĩa lại toán tử (operator) thực hiện trừ 2 đa thức với bậc bất kỳ.
- Định nghĩa toán tử (operator)! để thực hiện lấy đạo hàm bậc 1 của đa thức có bậc bất kỳ.

# Chạy thử lớp cài đặt

- Nhập vào 2 đã thức từ bàn phím với bậc bất kỳ.
- Thực hiện cộng, trừ 2 đa thức vừa nhập.
- In kết quả của các phép toán vừa thực hiện trên 2 đa thức ra màn hình.
- Thực hiện lấy đạo hàm bậc 1 của đa thức thứ 1 và in kết quả lấy đạo hàm ra màn hình.

Lưu bài với định dạng: Bai21\_DaThuc\_MSSV\_HoTen.cpp

```
1 #include <iostream>
 2 #include <cmath>
 3 using namespace std;
 4 class DaThuc
5 □ {
 6
        private:
 7
            int Bac;
8
            int *DoiSo;//mang luu doi so tuong ung moi bac
9
        public:
10
            DaThuc();
11
            ~DaThuc();
12
            friend ostream &operator<<(ostream &os, const DaThuc d);</pre>
            friend istream &operator>>(istream &is, DaThuc &d);
13
14
            DaThuc operator + (DaThuc d);
15
            DaThuc operator - (DaThuc d);
16
            DaThuc operator ! (); //lay dao ham bac 1
17 L };
```

C:\Users\MAY\Downloads\Bai10\_4.10\_DaThuc.exe

```
Nhap vao bac cua da thuc: 4
Nhap vao doi so cua bac 0 :3
Nhap vao doi so cua bac 1 :2
Nhap vao doi so cua bac 2 :5
Nhap vao doi so cua bac 3 :1
Nhap vao doi so cua bac 3 :-4
Da thuc co dang: - 4x^4 + 1x^3 + 5x^2 + 2x^1 + 3
Da thuc co dang: - 16x^3 + 3x^2 + 10x^1 + 2
```